

Số: 1124 /TB-VKS

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội về Luật đấu giá tài sản, được sửa đổi bổ sung năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-VKSTC ngày 10/01/2023 của Viện KSND tối cao về việc ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công trong ngành kiểm sát nhân dân; Công văn số 1707/VKSTC-C3 ngày 09/5/2023 của Viện KSND tối cao về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung tại Quyết định số 02/QĐ-VKSTC ngày 10/01/2023;

Căn cứ Quyết định số 905/QĐ-VKS ngày 12/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc thanh lý tài sản công năm 2025.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện việc tổ chức đấu giá tài sản thanh lý, cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ, đơn vị có tài sản đấu giá:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.
- Địa chỉ: Phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin tài sản đấu giá:

- Xe ô tô biển kiểm soát: 14A-002.99, loại xe: Toyota Hiace, số ghế: 16, màu sơn: Xanh, giá khởi điểm: 90.000.000 đồng;
- Xe ô tô biển kiểm soát: 14A- 001.23, loại xe: FORD EVERREST, số ghế: 07, màu sơn: Đen, giá khởi điểm: 160.000.000 đồng;
- Xe ô tô biển kiểm soát: 14D-8868, loại xe: COROLLAZZE142L-GEPGKH, số ghế: 05, màu sơn: Đen, giá khởi điểm: 180.000.000 đồng.

* Giá khởi điểm: Theo Chứng thư thẩm định giá số 098/2026/04 ngày 07/01/2026 của Công ty cổ phần thẩm định giá Quảng Ninh.

Giá trên chưa gồm thuế GTGT, chưa bao gồm chi phí vận chuyển, đăng ký, đăng kiểm và các chi phí phát sinh khác (nếu có); Người mua được tài sản phải chịu các khoản thuế, phí (nếu có).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức đấu giá phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4, Điều 56, Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp và các tiêu chí khác do đơn vị có tài sản quy định. Bảng tiêu chí chấm điểm cụ thể như sau:

BẢNG TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện	2,0

	<i>tử của Sở Tư pháp</i>	
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	<i>1,0</i>
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1,0</i>
III	<i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i>	<i>16,0</i>
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	<i>2,0</i>
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	<i>2,0</i>
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	<i>4,0</i>
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	<i>4,0</i>
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	<i>2,0</i>
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	<i>2,0</i>
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	<i>4,0</i>
IV	<i>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</i>	<i>57,0</i>
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	<i>15,0</i>
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	<i>12,0</i>
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	<i>13,0</i>
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	<i>14,0</i>
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	<i>15,0</i>
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	<i>7,0</i>
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	<i>4,0</i>
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	<i>5,0</i>

2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0

5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0

9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Là tổ chức hành nghề đấu giá đã hợp tác thành công nhiều nhất với các đơn vị là Viện kiểm sát, tòa án, thi hành án trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (Chỉ chấm điểm với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thành công nhiều nhất).	3,0
2.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh Quảng Ninh nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2,0
3.	Tổ chức hành nghề đấu giá đã ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với các đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có giá khởi điểm cao nhất / 01 hợp đồng đấu giá, bao gồm cả hợp đồng thành và không thành tính từ 01/01/2021 đến nay (Chỉ chấm điểm cho tổ chức đấu giá có hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với giá khởi điểm cao nhất)	3,0
Tổng số điểm		100

4. Cách thức lựa chọn tổ chức đấu giá

Việc lựa chọn tổ chức đấu giá được thực hiện trên cơ sở chấm điểm đối với hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá nộp hồ sơ theo đúng thời gian ghi tại mục 6 Thông báo này.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh căn cứ thông tin trong hồ sơ tham gia lựa chọn của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để đánh giá, chấm điểm theo Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại mục 3 Thông báo này.

Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình.

5. Thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;
- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của đơn vị (Đăng ký kinh doanh, hoạt động hoặc quyết định thành lập, thẻ đấu giá viên, chứng chỉ hành nghề đấu giá,...);
- Phương án đấu giá tài sản;
- Báo giá thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá;
- Số lượng: 01 bộ, đóng quyển.

6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian: Nhận hồ sơ tham gia từ ngày đăng thông báo đến hết 03 ngày làm việc (trong giờ hành chính). Hồ sơ nộp muộn so với thời gian quy định không được xem xét, chấm điểm.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Địa chỉ: Phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh.

- Liên hệ: Đ/c Phạm Kim Phụng – Số điện thoại: 0914253870.

Lưu ý: Hồ sơ phải nộp trực tiếp, không qua đường bưu điện hoặc trung gian. Người đến nộp hồ sơ của tổ chức đấu giá tài sản phải mang theo giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân/CCCD. Không hoàn trả lại hồ sơ với các tổ chức không được lựa chọn.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông báo để các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và đăng ký./. 4

Nơi nhận:

- Cổng Đấu giá tài sản quốc gia;
- Lưu: VT, KT.



VIỆN TRƯỞNG

Phạm Viết Vượng